

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Bộ Giao thông vận tải năm 2022

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/2/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Chương trình Chuyển đổi số Bộ Giao thông vận tải đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2434/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Bộ Giao thông vận tải năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục trực thuộc Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, TTCNTT (D).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Đông

KẾ HOẠCH

**Phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng
của Bộ Giao thông vận tải năm 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 30/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành giao thông vận tải, tập trung đối với lĩnh vực đường bộ”;
- Quyết định số 1706/QĐ-BGTVT ngày 31/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 2097/QĐ-BGTVT ngày 06/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Giao thông vận tải (phiên bản 2.0);
- Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Chương trình Chuyển đổi số Bộ Giao thông vận tải đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2434/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 673/QĐ-BGTVT ngày 27/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin của Bộ Giao thông vận tải năm 2021-2025;

- Quyết định số 885/QĐ-BGTVT ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch chuyển đổi IPv4 sang Ipv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 1031/QĐ-BGTVT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin của Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2021-2025;

- Đề xuất của Tổng cục Đường bộ Việt Nam các Cục thuộc Bộ.

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý nhằm thống nhất hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT), phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của ngành Giao thông vận tải (GTVT).

2. Ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp bảo đảm 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện thực hiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 4; 80% các DVCTT có phát sinh hồ sơ; tối thiểu 50% số lượng bộ hồ sơ thực hiện tại Bộ GTVT được xử lý trực tuyến; 10% dịch vụ đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng; 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ của cơ quan nhà nước.

3. Phát triển Chính phủ số phục vụ môi trường làm việc trực tuyến của Bộ GTVT bảo đảm 100% văn bản trao đổi, xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ văn bản mật); tăng cường họp theo hình thức trực tuyến, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử; hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo Bộ GTVT kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

4. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo lộ trình yêu cầu tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

5. Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của Bộ GTVT bảo đảm tối thiểu 70% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; tối thiểu 90% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại Bộ GTVT.

- Xây dựng chiến lược dữ liệu, kế hoạch phát triển dữ liệu, các cơ sở dữ liệu, dữ liệu mở Bộ GTVT và Chiến lược phát triển cơ sở hạ tầng dữ liệu ngành GTVT.

- Xây dựng, ban hành các quy định hướng dẫn về thu thập, xử lý, tổng hợp thông tin hỗ trợ quản lý, điều hành tại các cấp quản lý của ngành GTVT nhằm triển khai Nghị định số 47/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

2. Phát triển hạ tầng số

- Nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin cho Trung tâm dữ liệu tập trung của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ, hướng tới vận hành theo mô hình điện toán đám mây, bảo đảm vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) do các đơn vị chuyên ngành quản lý.

- Xây dựng hệ thống mạng diện rộng, mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của Bộ Giao thông vận tải.

3. Phát triển các nền tảng, hệ thống

Tiếp tục triển khai mở rộng, hoàn thiện nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Bộ GTVT bảo đảm kết nối thông suốt với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) để phục vụ phát triển Chính phủ số.

4. Phát triển dữ liệu

- Cơ bản hoàn thành xây dựng các CSDL nghiệp vụ và CSDL nền tảng dùng chung về phương tiện, người điều khiển phương tiện. Bước đầu hình thành CSDL kết cấu hạ tầng giao thông, CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải.

- Đổi mới kỹ thuật, thúc đẩy việc ứng dụng thử nghiệm các công nghệ mới về trí tuệ nhân tạo trong việc phân tích dữ liệu, đưa ra các số liệu dự báo hỗ trợ công tác quy hoạch phát triển và chỉ đạo điều hành công việc của cơ quan.

- Triển khai thử nghiệm Công dữ liệu mở Bộ GTVT.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

a) Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Hợp nhất Cổng dịch vụ công Bộ GTVT, Hệ thống thông tin một cửa Bộ GTVT, đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT.

- Xây dựng, nâng cấp hệ thống CNTT phục vụ nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động trên môi trường mạng

- Triển khai thử nghiệm trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Bộ GTVT.

- Xây dựng hệ thống thông tin dùng chung phục vụ chuyển đổi số trong các hoạt động nội bộ, bao gồm: Hệ thống thông tin quản lý cán bộ; Hệ thống thông tin quản lý lưu trữ.

- Đưa vào sử dụng Hệ thống quản lý thông tin đầu tư xây dựng ngành GTVT

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng tại các Cục, Tổng cục, kết nối với Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ GTVT. Kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ GTVT với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

- Duy trì thực hiện kiểm tra đánh giá, thường xuyên diễn tập ứng cứu sự cố về an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin, CSDL của cơ quan nhà nước.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số cho các lãnh đạo và cán bộ của các cơ quan, đơn vị để khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, CSDL trong các hoạt động của đơn vị.

- Phát triển, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách về ứng dụng CNTT của các cơ quan thuộc Bộ, được trang bị các kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực CNTT.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số

Tổ chức các hội thảo tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ về Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính công ích để cung cấp dịch vụ công. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Nghiên cứu, phát triển các công nghệ số tiên tiến trong giao thông xử lý dữ liệu bằng các công nghệ trí tuệ nhân tạo, công nghệ học máy, dữ liệu lớn, Internet vạn vật, điện toán đám mây... để triển khai đưa vào ứng dụng phù hợp với đặc thù của ngành GTVT.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

Đề xuất cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn cho cán bộ chuyên trách công tác phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan thuộc Bộ.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

Tăng cường hợp tác, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác nước ngoài về phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Tổ chức các hoạt động tìm hiểu thực tế, học tập kinh nghiệm mô hình phát triển Chính phủ số tại một số nước đã triển khai thành công.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm: ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Công nghệ thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án được giao trong Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra các nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch, đảm bảo tuân thủ theo quy định hiện hành.

- Là đầu mối tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện, phối hợp với các đơn vị giải quyết hoặc báo cáo Lãnh đạo Bộ các nội dung vượt thẩm quyền để xem xét, giải quyết

2. Vụ Kế hoạch và Đầu tư, Vụ Tài chính

Tham mưu bố trí kinh phí (nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư phát triển, vốn chương trình mục tiêu và các nguồn vốn hợp pháp khác) để thực hiện Kế hoạch.

3. Vụ Hợp tác quốc tế

Phối hợp với Trung tâm CNTT trong tham mưu công tác hợp tác quốc tế về phát triển Chính phủ số, bảo đảm an toàn thông tin mạng và tổ chức các hoạt động tìm hiểu thực tế, học tập kinh nghiệm mô hình phát triển Chính phủ số tại một số nước đã triển khai thành công.

4. Các đơn vị trực thuộc Bộ

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án được giao chủ trì trong Kế hoạch. Phối hợp với Trung tâm CNTT và các cơ quan, đơn vị liên quan kết nối, liên thông các dữ liệu để hình thành các dữ liệu dùng chung.

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết Ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2022 của đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này trước ngày 20/01/2022.

- Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc và các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch, phối hợp với Trung tâm CNTT giải quyết hoặc báo cáo Lãnh đạo Bộ các nội dung vượt thẩm quyền./.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG
CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI ƯU TIÊN TRIỂN KHAI NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày / /2021 của Bộ Giao thông vận tải)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
I	HOÀN THIỆN MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ		
1	Xây dựng chiến lược dữ liệu, kế hoạch phát triển dữ liệu, các cơ sở dữ liệu, dữ liệu mở Bộ Giao thông vận tải phù hợp với Chiến lược dữ liệu quốc gia.	Trung tâm CNTT	Sau khi Chiến lược dữ liệu quốc gia được ban hành
2	Xây dựng chiến lược phát triển cơ sở hạ tầng dữ liệu ngành Giao thông vận tải	Trung tâm CNTT	Sau khi Chiến lược hạ tầng số được ban hành
II	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT		
1	Nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT cho Trung tâm dữ liệu tập trung của Bộ GTVT	Trung tâm CNTT	
2	Xây dựng mạng diện rộng (WAN), mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của Bộ GTVT phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước	Trung tâm CNTT; Tổng cục, các Cục	
3	Bổ sung, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT của các đơn vị thuộc Bộ	Tổng cục, các Cục	
III	PHÁT TRIỂN CÁC HỆ THỐNG NỀN TẢNG		
1	Mở rộng nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Bộ GTVT	Trung tâm CNTT	
IV	PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU		
1	Xây dựng hệ thống phục vụ tích hợp và các cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung: CSDL kết cấu hạ tầng giao thông; CSDL phương tiện; CSDL người điều khiển phương tiện; CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT	Trung tâm CNTT	Năm 2022, cơ bản hoàn thành xây dựng CSDL nền tảng dùng chung về

			phương tiện, người điều khiển phương tiện.
2	Xây dựng CSDL nghiệp vụ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT (<i>tham chiếu các nhiệm vụ chi tiết của các Cục, Tổng cục tại Mục VI</i>)	Tổng cục, các Cục	Năm 2022, cơ bản hoàn thành xây dựng CSDL nghiệp vụ quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện; Bước đầu hình thành CSDL nghiệp vụ kết cấu hạ tầng giao thông, CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT
3	Triển khai thử nghiệm Công dữ liệu mở Bộ GTVT	Trung tâm CNTT	
V	PHÁT TRIỂN CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ		
1	Hệ thống phục vụ người dân và doanh nghiệp		
1.1	Hợp nhất Công dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin một cửa Bộ GTVT	Trung tâm CNTT	
1.2	Xây dựng, nâng cấp hệ thống CNTT phục vụ nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính	Tổng cục, các Cục	
2	Hệ thống phục vụ quản lý điều hành và hành chính nội bộ		
2.1	Triển khai thử nghiệm trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Bộ GTVT	Trung tâm CNTT; Văn phòng Bộ	
2.2	Xây dựng hệ thống thông tin dùng chung phục vụ chuyển đổi số trong các hoạt động nội bộ, bao gồm: Hệ thống thông tin quản lý cán bộ; Hệ thống thông tin quản lý lưu trữ.	Trung tâm CNTT	

2.3	Đưa vào sử dụng Hệ thống quản lý thông tin đầu tư xây dựng ngành GTVT	Cục QLXD& CLCTGT	
VI	XÂY DỰNG, NÂNG CẤP CÁC ỨNG DỤNG CHUYÊN NGÀNH CÁC LĨNH VỰC		
1	Xây dựng, nâng cấp các ứng dụng chuyên ngành lĩnh vực đường bộ	Tổng cục ĐBVN	
1.1	Xây dựng quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (hệ thống giao thông thông minh)		
1.2	Xây dựng kiến trúc hệ thống giao thông thông minh (ITS) quốc gia		
1.3	Xây dựng tiêu chuẩn hệ thống giao thông thông minh		Giai đoạn 2022-2024
1.4	Xây dựng nền tảng kết nối vạn vật (IoT)		Giai đoạn 2022-2024
1.5	Xây dựng nền tảng xử lý dữ liệu (Data Management Platform)		Giai đoạn 2022-2024
1.6	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý hoạt động vận tải hàng hóa Logistics		Giai đoạn 2022-2024
1.7	Xây dựng trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành (IOC) ngành đường bộ		Giai đoạn 2022-2024
1.8	Xây dựng, nâng cấp CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đường bộ		Giai đoạn 2022-2023
2	Xây dựng, nâng cấp các ứng dụng chuyên ngành lĩnh vực hàng hải	Cục HHVN	
2.1	Thiết lập Đài vệ tinh mặt đất Cospas-Sarsat thế hệ mới Meolut		
2.2	Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị phần mềm hệ thống giám sát và điều phối giao thông hàng hải (VTS) luồng Dung Quất		
2.3	Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị phần mềm hệ thống giám sát và điều phối giao thông hàng hải (VTS) khu vực cảng biển Sơn Dương		

2.4	Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị phần mềm hệ thống giám sát và điều phối giao thông hàng hải (VTS) khu vực cảng biển Vĩnh Tân – Cà Ná		
2.5	Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị phần mềm hệ thống giám sát và điều phối giao thông hàng hải (VTS) khu vực cảng biển Chân Mây		
2.6	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải		Giai đoạn 2021-2024
2.7	Xây dựng, nâng cấp CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hàng hải		Giai đoạn 2022-2023
3	Xây dựng, nâng cấp các ứng dụng chuyên ngành lĩnh vực hàng không	Cục HKVN	
3.1	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện hàng không và kết cấu hạ tầng giao thông hàng không		Giai đoạn 2021-2024
3.2	Nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng thiết bị CNTT của các đơn vị thuộc Cục để bảo đảm vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo yêu cầu nhiệm vụ.		
4	Xây dựng, nâng cấp các ứng dụng chuyên ngành lĩnh vực đường thủy nội địa	Cục ĐTNĐVN	
4.1	Xây dựng phần mềm Khung kiến trúc tổng thể		
4.2	Xây dựng phần mềm Quản lý CSDL chủ với các đối tượng nghiệp vụ tương ứng với 4 nhóm: (i) văn phòng điện tử, (ii) quản lý kết cấu hạ tầng; (iii) quản lý cảng bến và (iv) quản lý phương tiện thuyền viên		
4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế chi tiết nhóm quản lý kết cấu hạ tầng. - Xây dựng phần mềm quản lý và cập nhật CSDL về kết cấu hạ tầng. - Cập nhật hoàn chỉnh CSDL kết cấu hạ tầng đoạn tuyến Hồ Chí Minh – Cần Thơ 		

4.4	Xây dựng hệ thống thông tin thuyền viên phương tiện thủy nội địa		Giai đoạn 2021-2024
4.5	Xây dựng hệ thống thông tin phương tiện thủy nội địa		Giai đoạn 2021-2024
4.6	Hoàn thiện các phần mềm và CSDL kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa		Giai đoạn 2021-2024
4.7	Xây dựng, nâng cấp CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đường thủy nội địa		Giai đoạn 2022-2023
5	Xây dựng, nâng cấp các ứng dụng chuyên ngành lĩnh vực đường sắt	Cục ĐSVN	Giai đoạn 2021-2024
5.1	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý Kết cấu hạ tầng đường sắt		
5.2	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý phương tiện đường sắt		
5.3	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý người điều khiển phương tiện đường sắt		
5.4	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý vận tải đường sắt.		
5.5	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý an toàn đường sắt		
5.6	Xây dựng, nâng cấp CSDL doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hàng không		Giai đoạn 2022-2023
6	Xây dựng, nâng cấp các ứng dụng chuyên ngành lĩnh vực đăng kiểm	Cục ĐKVN	
6.1	Xây dựng CSDL dùng chung của Cục ĐKVN		Giai đoạn 2022-2023
6.2	Bổ sung, nâng cấp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp chữ ký số với dữ liệu về các loại giấy chứng nhận đăng kiểm		Giai đoạn 2022-2024
6.3	Nâng cấp, sửa đổi các phần mềm quản lý chuyên ngành		Giai đoạn 2022-2024
6.4	Xây dựng mới phần mềm Quản lý kiểm định xe cơ giới		Giai đoạn 2022-2023

6.5	Xây dựng ứng dụng tra cứu thông tin giấy chứng nhận đăng kiểm và tích hợp vào Cổng thông tin điện tử		Giai đoạn 2022-2024
VII	BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN		
1	Triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, CSDL của cơ quan nhà nước	Trung tâm CNTT; Tổng cục, các Cục	
2	Xây dựng Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng tại các Cục, Tổng cục, kết nối với Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ GTVT	Tổng cục, các Cục	
3	Kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ GTVT với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia	Trung tâm CNTT	
4	Duy trì thực hiện kiểm tra đánh giá, thường xuyên diễn tập ứng cứu sự cố về an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin, CSDL của cơ quan nhà nước	Trung tâm CNTT; Tổng cục, các Cục	
VIII	PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC		
1	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số cho các cán bộ của Bộ GTVT	Trung tâm CNTT; Tổng cục, các Cục	
IX	TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ		
1	Tăng cường công tác hợp tác quốc tế về phát triển Chính phủ số, bảo đảm an toàn thông tin mạng	Vụ HTQT, Trung tâm CNTT	
2	Tổ chức các hoạt động tìm hiểu thực tế, học tập kinh nghiệm mô hình phát triển Chính phủ số tại một số nước đã triển khai thành công	Vụ HTQT, Trung tâm CNTT	
